

Số: 235/2019/QĐST-HNGĐ

Hạ Long, ngày 12 tháng 7 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG, TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ vào khoản 2, điều 149, điều 212, điều 213 và điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 229/2019/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 6 năm 2019 về việc “yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Nguyễn Đức Q

Địa chỉ: Tổ 8, khu 7, phường G, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh

2. Chị Cao Thị N

Địa chỉ: Tổ 8, khu 7, phường G, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và Biên bản thỏa thuận về ly hôn, nuôi con và chia tài sản khi ly hôn ngày 27 tháng 5 năm 2019 của Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân:

Anh Nguyễn Đức Q và chị Cao Thị N đều xác nhận tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã B, huyện T, tỉnh Yên Bái vào ngày 08/3/2017. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 3 năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng không hợp, hay xảy ra cãi vã, vợ chồng đã sống ly thân từ đó đến nay. Nay anh Q và chị N xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, vợ chồng không yêu thương quan tâm đến nhau, mục đích hôn nhân không đạt được. Anh Nguyễn Đức Q và chị Cao Thị N đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung:

Anh Nguyễn Đức Q và chị Cao Thị N xác định không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Anh Nguyễn Đức Q và chị Cao Thị N không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về vấn đề vay nợ: Anh Nguyễn Đức Q và chị Cao Thị N không vay nợ Nhà nước, cũng như cá nhân, tổ chức nào.

[5] Về lệ phí Tòa án:

Anh Nguyễn Đức Q và chị Cao Thị N thỏa thuận anh Q là người chịu lệ phí ly hôn theo quy định pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và Biên bản thỏa thuận về ly hôn, nuôi con và chia tài sản khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận thuận tình ly hôn giữa Anh Nguyễn Đức Q và chị Cao Thị N.

2. Về lệ phí Tòa án:

Anh Nguyễn Đức Q phải nộp lệ phí dân sự ly hôn sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai số 0001125 ngày 12/6/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP. Hạ Long;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS TP. Hạ Long;
- UBND xã B;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Đức